TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/QĐ-TA	*Châu Thành, ngày 19 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

2. Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 13/QĐ-TA ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với:

Lê Ân G, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh, giới tính: nam; số CCCD: 072095000401, cấp ngày 13/3/2022, nơi cấp: Cục C06; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không có; Nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hoá: 08/12; nguyên quán: Tây Ninh

Nơi ĐKHKTT và chỗ hiện nay: ấp T, xã T, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Ngày 22/8/2022, Công an xã T ra quyết định số 08/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính Lê Ân G số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Lê Văn B và bà Trang Kim E.

Lê Ân G vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn K – Phó Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (*có mặt)*.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành: Ông Võ Minh Mẫn - Kiểm sát viên (*có mặt).*

NHẬN THẤY:

Lê Ân G là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12/8/2022 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị công an xã T, huyện Châu Thành phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 22/8/2022.

Ngày 13/02/2023, G tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công

an xã T lập biên bản làm việc, biên bản vi phạm hành chính cùng ngày 14/02/2023, phối hợp với Trạm y tế xã T, huyện Châu Thành tiến hành kiểm tra xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể G kết luận: Lê Ân G dương tính với chất ma túy. Công an xã T, huyện Châu Thành có văn bản đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Lê Ân G.

Ngày 21/02/2023, Trung tâm y tế huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh ban hành Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy; kết quả xác định là Lê Ân G nghiện ma túy tổng hợp (Methamphetamine). Công an xã T lập hồ sơ và cho Lê Ân G đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

Ngày 22/02/2023, Ủy ban nhân dân xã T, huyện Châu Thành ban hành quyết định số 68/QĐ-UBND quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Lê Ân G, thời gian cai nghiện từ ngày 22/02/2023 đến ngày 22/02/2024.

Ngày 28/5/2023, Công an xã T tiến hành kiểm tra định kỳ về việc chấp hành quyết định cai nghiện tự nguyện tại gia đình của Lê Ân G và tiến hành test nhanh ma túy đối với Lê Ân G; Trạm Y tế xã T trả Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể kết quả G dương tính với chất ma túy.

G thừa nhận ngày 26/5/2023 có sử dụng ma túy tại nhà của Đ.

Ngày 05/6/2023 Phòng Lao động- Thương binh và xã hội huyện Châu Thành có văn bản đề nghị số 11/ĐN-CNBB về việc đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Ân G.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lê Ân G. Cơ sở cai nghiện bắt buộc mà G phải thi hành là tại Cơ sở Cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Tây Ninh; địa chỉ: xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người bị đề nghị Lê Ân G vắng mặt tại phiên họp nên không có lời trình bày.

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên họp:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký tiến hành phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 và quy định của pháp luật liên quan. Người bị đề nghị, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 và quy định của pháp luật liên quan.

Về nội dung: Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Lê Ân G, sinh năm 1995 (trên 18 tuổi), có nơi cư trú ổn định, là người nghiện ma túy được Ủy ban nhân dân xã T, huyện Châu Thành áp dụng biện pháp cho cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy Lê Ân G thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 32

Luật phòng chống ma túy.

Về thời hạn áp dụng: Lê Ân G có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên phải chịu tình tiết tăng nặng vi phạm hành chính nhiều lần, tái phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình giải quyết Giàu tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lê Ân G thời hạn 18 tháng là cần thiết và đúng quy định.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia phiên họp, nhận thấy:

Về hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định tại Điều 41, 43 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 103 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối của G bị lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 28/5/2023, còn thời hiệu để áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về về biện pháp xử lý vi phạm hành chính:

Trong hồ sơ thể hiện Lê Ân G là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định tại ấp T, xã T, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh. Đã được Ủy ban nhân dân xã T ban hành quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với Lê Ân G. Trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng Giàu tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy G thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

Xét đề nghị của Phòng Lao động- Thương binh và xã hội đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Lê Ân G là có căn cứ nên chấp nhận.

Về thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện: G là người đã có tiền sự bị Công an xã T xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng vi phạm hành chính nhiều lần, tái phạm theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình giải quyết vụ việc G đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Để đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn khác tại địa phương, đồng thời tạo điều kiện cho G sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nên áp dụng biện pháp

đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Ân G trong thời hạn 18 tháng là cần thiết và đúng quy định.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ nên chấp nhận.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 9; Điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95, 96; khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào các Điều 3, 17, 20, 21, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy;

Căn cứ vào các Điều 41, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Ân G.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Lê Ân G có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 19/6/2023).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Châu Thành; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành; Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Tây Ninh có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Phòng LĐTBXH huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã T;
- Lê Ân G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Ngân